忙

máng · mang · bận rộn

máng

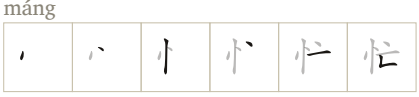

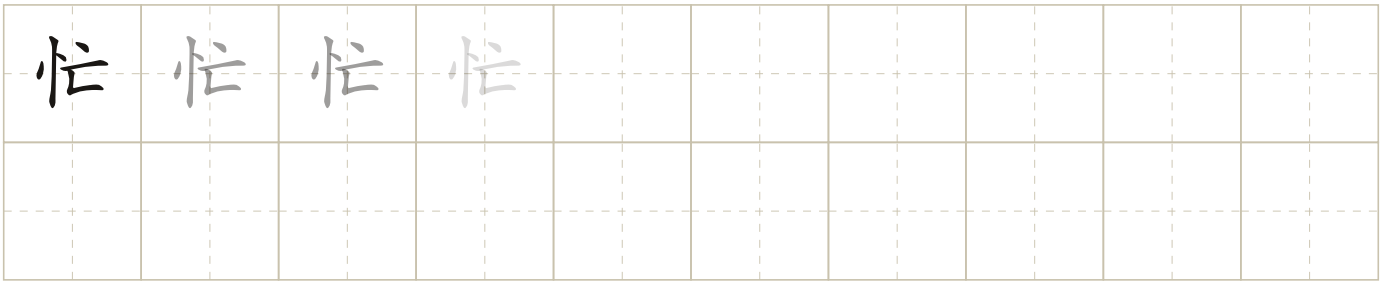

Dữ liệu nét: Make Me A Hanzi / Arphic Technology — Arphic Public License